

Số: 46/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 2, ngày 12 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 21/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018, giữa :

Bà Lê Chi T, sinh năm 1991

Địa chỉ thường trú: đường A, phường B, quận C, Thành phố D

Địa chỉ tạm trú: đường E, phường G, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Võ Hoàng Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ thường trú: Ấp M, xã N, huyện O, tỉnh P

Địa chỉ liên hệ: Đường Q, phường R, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Chi T và ông Võ Hoàng Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Lê Chi T và ông Võ Hoàng Đ thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh A không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật).

2.2 Về con chung: Cả hai cùng xác nhận không có con chung.

2.3 Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về lệ phí việc dân sự: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Võ Hoàng Đ tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự mà Ông Đ đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AE/2014/0008816 do Chi cục thi hành án Quận 2 lập ngày 12/01/2018. Ông Đ đã nộp đủ lệ phí việc dân sự. Bà T không phải nộp lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 2;
- Chi cục THADS Quận 2;
- UBND xã T, huyện H, tỉnh A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thụy Phương Thảo